

Số: **79** /KH-UBND

Trà Vinh, ngày **08** tháng **10** năm 2019

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019 - 2025” (gọi tắt là Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

##### 1. Mục đích:

- Cụ thể hóa và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả;

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội trong việc ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng từ trong nội bộ đến Nhân dân những nội dung cơ bản trong việc hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển kinh tế hộ; tiếp cận các dịch vụ công ích; thông tin thị trường. Giới thiệu các sản phẩm, vật phẩm tiêu biểu; lễ, hội truyền thống; phong tục tập quán tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số và những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh đến các vùng, miền trên cả nước và bạn bè quốc tế.

**2. Yêu cầu:** Tập trung mọi nguồn lực thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ theo Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch; xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong công tác phối hợp và thực hiện các nhiệm vụ được giao.

#### II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ:

##### 1. Mục tiêu:

**a) Mục tiêu chung:** Hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin nhằm góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng dân tộc thiểu số với các địa bàn trong tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; chủ động phòng chống các tình huống gây mất an ninh, trật tự vùng đồng bào dân

tộc thiểu số; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn.

**b) Mục tiêu cụ thể:**

- Mục tiêu đến năm 2023:

+ Thiết lập hệ thống thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin khoa học công nghệ; bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và an ninh trật tự. Từng bước kết nối, chia sẻ, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho đồng bào dân tộc thiểu số. Đến năm 2023, 100% người có uy tín, 90% đồng bào dân tộc thiểu số nắm được chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; 80% đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận thông tin về khoa học công nghệ và thị trường; 90% đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận thông tin, kiến thức về y tế, phòng chống các bệnh đặc thù; 90% đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận thông tin về pháp luật và các chính sách về bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, phòng chống thiên tai; 90% đồng bào dân tộc thiểu số nắm bắt thông tin về an ninh, trật tự để chủ động đảm bảo giữ gìn ổn định cuộc sống vùng dân tộc thiểu số;

+ Tham gia tổ chức mô hình đào tạo từ xa dạy tiếng dân tộc, kiến thức về công tác dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; dạy nghề cho thanh niên dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh;

+ Đảm bảo 80% các lễ hội, phong tục tập quán của dân tộc thiểu số trong tỉnh được bảo tồn dưới dạng cơ sở dữ liệu số hóa, đa phương tiện và được tuyên truyền, phổ biến đến cộng đồng trong và ngoài tỉnh;

+ Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, bảo đảm khả năng kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận thông tin;

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để đồng bào dân tộc thiểu số chủ động trước mọi tình huống gây mất an ninh, trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Mục tiêu đến hết năm 2025: Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc và các ứng dụng hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số. Phấn đấu 100% đồng bào dân tộc thiểu số nắm được chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được tiếp cận đầy đủ thông tin về y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, thị trường. Hoàn thiện bộ dữ liệu về dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; các thông tin về lễ hội, phong tục tập quán, sản phẩm, vật phẩm tiêu biểu của dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh được tuyên truyền, phổ biến đến với cộng đồng trong và ngoài tỉnh. Thúc đẩy đồng bào dân tộc ứng dụng công nghệ thông tin góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh trật tự vùng dân tộc thiểu số.

## **2. Các nhiệm vụ:**

**a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận thông tin, chú trọng các lĩnh vực kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng:**

- Tổ chức tuyên truyền bộ dữ liệu về các dân tộc thiểu số; thực trạng các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh (theo số liệu điều tra của Ủy ban Dân tộc);

- Tăng cường phổ biến các chủ trương, đường lối chính sách, pháp luật; giáo dục về giới tính, quyền phụ nữ, quyền trẻ em cho đồng bào dân tộc thiểu số trên các phương tiện thông tin đại chúng và Cổng thông tin điện tử của tỉnh; cung cấp thông tin việc làm phù hợp với trình độ, nhu cầu của đồng bào dân tộc thiểu số;

- Tổ chức trực ban hỗ trợ cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào dân tộc thiểu số (nếu có);

- Xây dựng diễn đàn đối thoại trực tuyến hoặc tổ chức tọa đàm về công tác dân tộc nhằm nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; chống các luận điệu sai trái, xuyên tạc gây mất an ninh trật tự;

- Xây dựng và phát triển Bộ Từ điển điện tử tiếng Khmer;

- Tận dụng tối đa các cơ sở hạ tầng, trang thiết bị sẵn có thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin.

**b) Nâng cấp nền tảng công nghệ thông tin phục vụ việc quản lý nhà nước về công tác dân tộc từ Trung ương đến địa phương:**

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc phù hợp với đặc điểm, tình hình của tỉnh, bảo đảm khả năng tích hợp, đồng bộ, truy xuất, chia sẻ, trao đổi dữ liệu giữa các hệ thống thông tin liên quan đến công tác dân tộc;

- Thiết kế, nâng cấp hệ thống hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh;

- Áp dụng thống nhất các tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đảm bảo kết nối đồng bộ, thông suốt và có khả năng chia sẻ, trao đổi thông tin đảm bảo an toàn, thuận tiện giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Ủy ban Dân tộc và cơ quan công tác dân tộc từ Trung ương đến địa phương.

**c) Đào tạo, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về việc ứng dụng công nghệ thông tin cho đồng bào dân tộc thiểu số:**

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin nhằm nâng cao nhận thức cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo vùng dân tộc thiểu số, người có uy tín và các vị chức sắc, chức việc tôn giáo trong vùng dân tộc thiểu số;

- Xây dựng kế hoạch và triển khai việc đào tạo nhằm nâng cao nhận thức, chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất của đồng bào dân tộc thiểu số; hỗ trợ người có uy tín và các vị chức sắc, chức việc tôn giáo

trong vùng dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số;

- Tuyên truyền, tập huấn, hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tìm kiếm, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 do các cơ quan nhà nước cung cấp;

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, thông tin phổ biến kiến thức về công nghệ thông tin.

**d) Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông cho người làm công tác dân tộc:**

- Phát triển các hình thức đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin trong lĩnh vực công tác dân tộc;

- Cử cán bộ đào tạo, bồi dưỡng từ xa bằng hình thức trực tuyến cho cán bộ, công chức và viên chức làm công tác dân tộc về kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn, an ninh mạng.

**III. KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được cấp từ nguồn ngân sách nhà nước hoặc nguồn vốn từ các chương trình, đề án có liên quan được phê duyệt, các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức xã hội và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Ban Dân tộc tỉnh:**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hàng năm, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để thực hiện;

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc phù hợp với đặc điểm, tình hình của tỉnh, bảo đảm khả năng tích hợp, đồng bộ, truy xuất, chia sẻ, trao đổi dữ liệu giữa các hệ thống thông tin liên quan đến công tác dân tộc;

- Tổ chức lồng ghép các lớp bồi dưỡng kiến thức về thực trạng các dân tộc thiểu số; bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo vùng dân tộc thiểu số, người có uy tín và các vị chức sắc, chức việc tôn giáo trong vùng dân tộc thiểu số; hỗ trợ người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số;

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch; định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện và báo cáo Ủy ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Tận dụng tối đa các cơ sở hạ tầng, trang thiết bị sẵn có để thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin; giám sát bảo đảm an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh;

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về công nghệ thông tin; hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tìm kiếm, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 do các cơ quan nhà nước cung cấp;

- Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn bằng hình thức trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc về kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn, an ninh mạng; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin trong lĩnh vực công tác dân tộc.

**3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Phối hợp với các cơ quan có liên quan cân đối nguồn vốn tham mưu cấp thẩm quyền phân bổ nguồn vốn triển khai thực hiện Kế hoạch.

**4. Sở Giáo dục và Đào tạo:** Phối hợp với Trường Đại học Trà Vinh, Ban Dân tộc tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và phát triển Bộ từ điển điện tử tiếng Khmer.

**5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan xây dựng, phát triển các ứng dụng hỗ trợ cảnh báo thiên tai, thảm họa, tổ chức trực cứu hộ, cứu nạn trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## **6. Công an tỉnh:**

- Tăng cường tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử tổng hợp Công an tỉnh về thủ đoạn hoạt động của tội phạm, âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề nhạy cảm trong dân tộc để chống phá, qua đó giúp đồng bào dân tộc hiểu, nâng cao tinh thần cảnh giác, không tin, không nghe theo luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc, không tham gia vào các hoạt động gây mất an ninh, trật tự ở địa phương;

- Tích cực đăng tin, bài phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trên mạng internet; đăng tải thông tin chính thống trên Trang thông tin điện tử tổng hợp Công an tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng khác để định hướng dư luận và là một trong những địa chỉ tin cậy để đồng bào dân tộc truy cập, kiểm chứng thông tin còn nghi ngờ về những vụ việc xảy ra liên quan đến an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

## **7. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:**

- Căn cứ nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương để cụ thể hóa nội dung Kế hoạch trong các chương trình, kế hoạch có liên quan đang triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý; đồng thời gửi Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp xây dựng kế hoạch hàng năm theo

quy định;

- Hàng năm, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng dự toán kinh phí thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn thực hiện Kế hoạch;

- Định kỳ hàng năm (trước ngày 10/12) tổ chức đánh giá, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch, gửi về Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Dân tộc;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BLĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, Phòng CNXD.04

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trung Hoàng**